

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS-ST
Ngày 06-6-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Quách Thị Hải Yến.

2/ Ông Ngô Văn Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Sơn Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Võ Thành Hay – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 6 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: V (tên thường gọi Lan A), sinh ngày 28/3/1972 tại huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: ấp X, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vưu M (sống) và bà Huỳnh Thị Thu B (sống); có chồng tên Trương Văn K (đã chết), hiện sống chung như vợ chồng với ông Mai T và có 01 người con sinh năm 2007; tiền án: không, tiền sự: 01 tiền sự theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-UBND ngày 12/02/2024 Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng về hành vi buôn bán hàng cấm thuốc lá điều nhập lậu, chấp hành nộp phạt ngày 23/02/2024 chưa được xóa; nhân thân: không có án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/3/2025 đến nay (bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Mai T, sinh năm 1962; Nơi ĐKTT: Số A N, Phường E, quận P, thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: ấp X, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Người làm chứng: Bà Trương Vưu N, sinh năm 1970; Địa chỉ: ấp X, thị

trần P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Vưu Yến A1 có 01 tiền sự về hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu chưa được xóa, bị cáo có buôn bán tạp hóa tại nhà, địa chỉ: ấp X, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Trong quá trình buôn bán có nhiều khách hàng đến hỏi mua thuốc lá điều nhập lậu nên bị cáo đã nảy sinh ý định mua thuốc lá điều nhập lậu về bán lại để thu lợi nhuận.

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 26/12/2024 có một người phụ nữ (chưa xác định được nhân thân và địa chỉ) đến tiệm tạp hóa của bị cáo đặt vấn đề bán thuốc lá điều nhập lậu cho bị cáo Yến A1, thuốc loại JET có giá là 19.000 đồng/bao; thuốc loại HERO có giá 18.000 đồng/bao; thuốc loại SCOTT có giá 17.000 đồng/bao, thì bị cáo đồng ý và mua của người này tổng cộng 25 bao thuốc lá điều nhập lậu (10 bao thuốc lá loại JET, 10 bao thuốc lá loại HERO và 05 bao thuốc lá loại SCOTT) với tổng số tiền là 455.000 đồng.

Sau khi mua thuốc lá bị cáo đem cất giấu trong hộc tủ đựng thuốc lá nội địa, và bán cho người khác (chưa xác định được nhân thân và địa chỉ) được 09 bao thuốc lá (gồm 05 bao thuốc lá loại JET và 04 bao thuốc lá loại HERO) thu được 176.000 đồng (HERO 19.000 đồng/bao, JET 20.000 đồng/bao), đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Quản lý thị trường đến kiểm tra và phát hiện 16 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm 05 bao thuốc lá loại JET, 06 bao thuốc lá loại HERO, 05 bao thuốc lá loại SCOTT) nên lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ toàn bộ tang vật và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra để xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSTT ngày 23/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị truy tố bị cáo Vưu Yến A1 về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vưu Yến A1 phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Đề nghị xử phạt bị cáo Vưu Yến A1 hình phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số thuốc lá điều nhập lậu và tịch thu sung quỹ số tiền do phạm tội mà có 176.000 đồng. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo phải thường xuyên điều trị bệnh nên xin được giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan Điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng có mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, tang vật thu giữ được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/12/2024, tại ấp X, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Vu Yển A1 bị Đội Quản lý thị trường số A3, Cục quản lý thị trường tỉnh S lập biên bản vi phạm hành chính vì đã có hành vi buôn bán hàng cấm là 25 bao thuốc lá điều nhập lậu (trong đó 10 bao hiệu JET, 10 bao hiệu HERO và 05 bao hiệu SCOTT). Do bị cáo đã có một tiền sự tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-UBND ngày 12/02/2024 Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi buôn bán hàng cấm thuốc lá điều nhập lậu, chấp hành nộp phạt ngày 23/02/2024 chưa được xóa, nên hành vi lần này của bị cáo đã cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, bản Cáo trạng số 14/CT-VKSTT ngày 23/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị truy tố bị cáo Vu Yển A1 về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điều luật đã viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ số thuốc lá hiệu JET, HERO và SCOTT mà bị cáo buôn bán do nước ngoài sản xuất, được đưa vào Việt Nam bằng con đường không chính ngạch, không có tem nhập khẩu cũng như hóa đơn, chứng từ hợp pháp, nhưng vì động cơ kiếm tiền nên đã mua bán lại kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại, xâm phạm đến trật tự xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải có một mức án tương thích để xử phạt bị cáo, nhằm đảm bảo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, nhưng có một tiền sự về hành vi buôn bán hàng cấm, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, đồng thời xét đến nhân thân, tình hình tài sản và khả năng cải tạo của bị cáo, tính nhân đạo của pháp luật, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ răn đe và để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật, tự khắc phục sửa chữa sai lầm trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Số thuốc lá điều ngoại nhập lậu bị thu giữ là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 176.000 đồng bị cáo bán thuốc lá có được cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

[8] Từ những phân tích nêu trên đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, cũng như về xử lý vật chứng đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Vưu Yên A1** phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo **Vưu Yên A1** hình phạt tiền với số tiền phạt 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Phong tỏa số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) trong tài khoản số 7607683079891 tại Sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AD 00027861514 ngày 28/5/2025 tại Ngân hàng N1 - Chi nhánh huyện T, tỉnh Sóc Trăng của **Vưu Y** để bảo đảm thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu gồm 16 bao (trong đó 05 bao hiệu JET, 06 bao hiệu HERO và 05 bao hiệu SCOTT). Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 176.000 đồng.

Hiện vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Vu YẾN A1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Công an tỉnh Sóc Trăng
- (Cơ quan điều tra, Phòng hồ sơ nghiệp vụ, CQTHAHS);
- CCTHADS huyện Thạnh Trị;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Mai